

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ XÂY DỰNG THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ XÂY DỰNG THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANG LONG CONSTRUCTION INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109693923

3. Ngày thành lập: 05/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

A38, TT17 Khu đô thị mới Văn Quán - Yên Phúc, Đường Nguyễn Khuyến, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0928054999

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá) Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu; Mua bán thiết bị máy móc chuyên dụng dùng cho bể bơi, phòng xông hơi.	4659
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội, ngoại thất công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Tư vấn, thi công và chôn gói công trình - Tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình - Lập tổng dự toán công trình xây dựng - Thẩm tra thiết kế - Thẩm tra dự án đầu tư, dự toán công trình - Lập dự án đầu tư - Tư vấn đấu thầu	7110(Chính)

3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất; - Thiết kế đồ họa, thiết kế website.	7410
4.	Xây dựng nhà để ở	4101
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
14.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
24.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm hoạt động đấu giá, bán buôn vàng miếng)	4649
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
27.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
28.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, thuế)	7020

30.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
31.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng các công ty kinh doanh	8299
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác (trừ vận tải bằng xe buýt)	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KHẮC AN	Đội 5, Xã Khai Xuân, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	131454324	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

2	PHẠM VĂN ĐIỆP	Thôn Hường Tân, Xã Nam Hà, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0340900092 91	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	PHAN ĐÌNH HIẾU	Thôn Trần Xá, Xã Nam Hưng, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	142538914	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN ĐÌNH HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 17/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 142538914

Ngày cấp: 04/05/2015

Nơi cấp: Công an Tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: *Thôn Trần Xá, Xã Nam Hưng, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Trần Xá, Xã Nam Hưng, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội